

Số: 53 /TB-BV

Nhà Bè, ngày 27 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc mời chào giá thuê phần mềm quản lý Bệnh viện
tại Bệnh viện huyện Nhà Bè

Kính gửi: Quý công ty

Bệnh viện huyện Nhà Bè đang có nhu cầu thuê phần mềm quản lý Bệnh viện tại Bệnh viện huyện Nhà Bè để phục vụ hoạt động chung của bệnh viện.

Để đảm bảo tính công khai, minh bạch để cho các công ty, đơn vị có nhu cầu cho thuê phần mềm quản lý Bệnh viện tại Bệnh viện huyện Nhà Bè cũng như có cơ sở để Bệnh viện xây dựng dự toán.

Bệnh viện huyện Nhà Bè kính đề nghị các công ty, đơn vị có quan tâm mời chào giá thuê phần mềm quản lý Bệnh viện tại Bệnh viện huyện Nhà Bè với các nội dung cụ thể như sau:

- Tên dịch vụ: Thuê phần mềm quản lý Bệnh viện tại Bệnh viện huyện Nhà Bè
- Nội dung thực hiện:
 - Thuê phần mềm quản lý Bệnh viện
 - Số lượng phân hệ: 40 phân hệ
 - Thời gian thuê: 5 năm

CHI TIẾT NỘI DUNG CÁC PHÂN HỆ	
STT	PHÂN HỆ
1.	Quản lý tiếp đón <ul style="list-style-type: none">Tiếp nhận thông tin hành chính, bảo hiểm, điều trị.Quét QR code kiểm tra thông tuyến thẻ BHYT 20 ký tự, 10 ký tự, thẻ CCCD.Scan và upload các giấy tờ kèm theo upload vào hệ thống, gắn với lần khám hiện tại của bệnh nhân trong quá trình tiếp nhận, ví dụ: giấy giới thiệu từ nơi khác, kết quả xét nghiệm từ trước.Phân loại các tài liệu, giấy tờ, nhập thông tin mô tả để tiện việc tra cứu, truy tìmCho phép xóa các tài liệu đã upload.

- Cấp mã y tế cho bệnh nhân mới, ghi nhận thông tin hành chính, thông tin tiếp nhận, thông tin thẻ BHYT (của BHXH Việt Nam), thông tin đăng ký khám bệnh.
- Ghi nhận thông tin phân loại đối tượng bệnh nhân: Thu phí, BHYT Việt Nam (theo quy định của BHYT hiện hành). Thông tin phân loại bệnh nhân sẽ ảnh hưởng đến chi phí điều trị cho bệnh nhân ở các bước tiếp theo.
- Thực hiện các nghiệp vụ khác: chỉ định nhập viện điều trị nội trú, chỉ định nhập khoa cấp cứu, chỉ định thực hiện cận lâm sàng, thủ thuật và các dịch vụ khác.
- Cập nhật thông tin đã đăng ký: Cho phép cập nhật, sửa đổi thông tin đã đăng ký của bệnh nhân, những thông tin chỉ liên quan đến lần khám bệnh hiện tại. Ví dụ: thay đổi bác sĩ, thay đổi đối tượng thanh toán.
- Cho phép in lại số thứ tự của bệnh nhân.
- Tra cứu thông tin nội viện: Cho phép tìm kiếm nhanh chóng thông tin bệnh nhân đang điều trị tại các khoa lâm sàng theo nhiều tiêu chí tìm kiếm dựa trên các thông tin như tên bệnh nhân, tuổi, địa chỉ, khoa điều trị...
- Cập nhật đối tượng: Sử dụng khi có sự thay đổi đối tượng bảo hiểm của bệnh nhân, hoặc khi người bệnh bổ sung thẻ BHYT trễ sau khi nhập viện, cho phép người dùng cập nhật thêm thông tin đối tượng bảo hiểm và ngày, loại dịch vụ bị thay đổi giá sau khi đổi đối tượng.
- Cảnh báo lạm dụng thẻ BHYT: Khám trước lịch hẹn, khám nhiều lần cùng một mã bệnh, toa thuốc uống chưa hết thẻ hết hạn, chưa đến hạn được hưởng các quyền lợi KCB theo quy định ... máy thông báo lỗi nhắc nhở, bao gồm cả thông tin KCB BHYT của đối tượng này để nhân viên dễ xử lý.
- Quản lý danh sách bệnh nhân đang chờ khám tại các phòng: Tại quầy tiếp nhận, người dùng có thể xem thông tin này để điều phối bệnh nhân vào các phòng sao cho hiệu quả, tránh ùn tắc và quá tải.
- Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khu vực tiếp nhận.
- Phần mềm check thông tuyến bảo hiểm xã hội.

2. Hệ thống cấp số và gọi số thứ tự

- Cấp số thứ tự tại quầy tiếp đón
- Gọi số thứ tự và hiển thị danh sách bệnh nhân tại phòng khám
- Cấp số thứ tự cận lâm sàng in trên tờ chỉ định
- Gọi số thứ tự và hiển thị danh sách bệnh nhân tại các quầy thực hiện cận lâm sàng
- Cấp số thứ tự cận lâm sàng in trên toa thuốc
- Gọi số thứ tự và hiển thị danh sách bệnh nhân tại các quầy phát thuốc
- Tiếp nhận cấp số tự động bằng Kiosk khám bệnh qua thẻ BHYT, CCCD.

3. Quản lý khám sức khỏe

- Đăng ký danh sách đoàn khám sức khỏe
- Chỉ định cận lâm sàng khám sức khỏe nhiều người
- Nhập dấu sinh tồn khám sức khỏe
- Khám sức khỏe lái xe
- Khám sức khỏe làm việc, đi học
- Khám sức khỏe người lớn và trẻ em
- Khám sức khỏe VSAT thực phẩm

4. Quản lý phòng khám

- Ghi nhận các thông tin chẩn đoán ban đầu
- Chỉ định cận lâm sàng, phẫu thuật, thủ thuật, dịch vụ khác
- Bác sĩ có thể xem nhanh các kết quả cận lâm sàng trên máy tính
- Xem thông tin bệnh sử (bệnh án điện tử) của bệnh nhân
- Ghi nhận các thông tin định bệnh, các mã bệnh tật ICD 10, ICD50 (International Classification of Diseases for Oncology). Một bệnh nhân có thể có nhiều mã bệnh tật.
- Ra toa thuốc điện tử và in toa thuốc có mã vạch: Khi ra toa, bác sĩ có thể biết được số lượng tồn tại quầy thuốc hay kho BHYT, sau khi ra toa xong thì chương trình đã “dành sẵn” số lượng thuốc đó, tránh được tình trạng khi bệnh nhân lĩnh thì hết thuốc.

Bác sĩ có thể biết tổng số tiền cho một toa thuốc để báo bệnh nhân biết trước chuẩn bị tiền. Chương trình có chức năng cho phép bác sĩ tự định nghĩa các toa thuốc mẫu thường dùng của mình để giúp bác sĩ ra toa thuốc trên máy được nhanh hơn.

- Chuyển phòng khám: Có thể chuyển bệnh nhân từ phòng này sang phòng khám khác nhiều lần. Khi đó công khám được tính cho phòng khám nào thực sự khám, không căn cứ trên biên lai đóng tiền.
- Chỉ định nhập viện: Trước khi cho bệnh nhân nhập viện, nhân viên phòng khám, tham khảo được tình hình sử dụng giường bệnh nội trú, có thể tư vấn lựa chọn loại phòng, vị trí phù hợp cho bệnh nhân.
- Tường trình thủ thuật: Giúp ghi nhận kết quả thực hiện của một ca thủ thuật ngoại trú. Ngoài số lượng ca, trình tự chuyên môn được thực hiện, Bệnh viện còn nắm được năng suất làm việc của bác sĩ, ê kíp tham gia và các vật tư, được tiêu hao trong quá trình thủ thuật.
- Ghi nhận thông tin tiền sử dị ứng của bệnh nhân và cảnh báo toa thuốc nếu có thuốc trùng tiền sử dị ứng của bệnh nhân.
- Cảnh báo tương tác thuốc có hại trong toa thuốc.
- Xem được thông tin thông báo thuốc mới từ khoa dược.
- Quản lý VTYT, hóa chất sử dụng tại phòng khám:
- Lập phiếu lĩnh dược, vật tư y tế: Giúp lập các phiếu yêu cầu cấp phát VTYT tiêu hao, hóa chất và gửi cho khoa dược (Khoa dược sẽ tự động cấp phát theo yêu cầu này, không cần phải mất thời gian nhập vào)
- Nhập về tủ cơ số tại phòng khám, quản lý số lượng tồn đầu vào
- Xuất sử dụng tủ cơ số
- Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khoa khám bệnh

5. Quản lý bệnh nhân cấp cứu tổng hợp

- Ghi nhận thông tin điều trị
- Theo dõi quá trình điều trị
- Yêu cầu cận lâm sàng

- Kê toa thuốc: Bảo hiểm, thu phí và mua ngoài
- Xem tồn kho (Khoa dược, Nhà thuốc phòng khám)
- Kiểm tra trùng lặp thuốc
- Quản lý tủ trực ngoại trú
- Quản lý các lần tái khám
- Ghi nhận thông tin phẫu thuật - thủ thuật
- Giấy chuyển viện
- Tìm kiếm thông tin người bệnh
- Duyệt cấp phát thuốc vật tư tiêu hao tại phòng cấp cứu
- Xem được lịch sử ngoại trú
- Kiểm tra bệnh nhân khám trong ngày, thông tuyến BHYT

6. Quản lý bệnh nhân điều trị nội trú

- Điều trị nội trú
- Ghi nhận thông tin điều trị
- Nhận bệnh
- Nhập khoa
- Yêu cầu cận lâm sàng
- Lập phiếu dự trữ thuốc, vật tư
- Lập phiếu dự trữ tủ trực, xem tồn đầu và cơ số tủ trực
- Phiếu hoàn trả thuốc, vật tư
- Phiếu hoàn trả thừa tại khoa
- Lập phiếu bổ sung/hoàn trả cơ số tủ trực
- Quản lý Phẫu thuật - thủ thuật
- Quản lý tai nạn thương tích, giao thông
- Xem hồ sơ bệnh án

	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ định tạm ứng - Chỉ định khám chuyên khoa - Tổng hợp y lệnh - In phiếu lĩnh - In phiếu xuất - Phiếu công khai thuốc & dịch vụ - Phiếu thanh toán dịch vụ - In giấy ra viện - In giấy chuyển viện - Tìm kiếm thông tin - Báo cáo và truy vấn thông tin - Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế
7.	Quản lý kho lưu trữ hồ sơ bệnh án
	<ul style="list-style-type: none"> - Lưu trữ hồ sơ - Scan hồ sơ - Mượn trả hồ sơ - Tìm kiếm hồ sơ bệnh án
8.	Quản lý phòng giường
	<ul style="list-style-type: none"> - Khai báo phòng, giường - Sơ đồ giường - Sắp xếp giường cho bệnh nhân
9.	Quản lý khoa Dược
	<ul style="list-style-type: none"> - Khai báo danh mục thuốc theo quy định bảo hiểm, thầu - Quản lý nguồn, giá, hạn dùng, lô, số đăng ký - Lập dự trù mua hàng tháng, năm

- Quản lý nhập
 - Mới
 - Tái nhập
- Hoàn trả
- Quản lý xuất
 - Duyệt cấp theo phiếu dự trữ khoa/phòng
 - Bù cơ số tử trực theo phiếu xuất khoa/phòng
 - Duyệt hoàn trả theo phiếu khoa/phòng
 - Duyệt cấp theo toa thuốc khoa/phòng
 - Xuất trả nhà cung cấp
 - Luân chuyển kho
 - Chuyển nguồn
 - Khác (hết date, hỏng vỡ, ...)
 - Quản lý tử trực
 - Bỏ sung
 - Thu hồi
 - Hoàn trả
- Phiếu đề nghị thanh toán
- Biên bản kiểm nhập
- Thống kê báo cáo và truy vấn thông tin
 - Thông báo hết, gần hết hạn dùng
 - Biến động giá
 - Hạn dùng, lô, số đăng ký
 - Nhà cung cấp

- Khoa/phòng
- Nhập
- Xuất
- Nhập xuất tồn
- Thẻ kho, sổ kho, sổ chi tiết
- Bảng kê bán hàng
- Biên bản
- Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế, BHYT

10. Quản lý nhà thuốc

- Khai báo danh mục thuốc nhà thuốc
- Quản lý nguồn, giá, hạn dùng, lô, số đăng ký
- Lập dự trù mua hàng tháng, năm
- Quản lý nhập
 - Mới
 - Tái nhập
 - Hoàn trả
- Quản lý xuất
 - Xuất bán
 - Kết nối dữ liệu công dữ liệu cục quản lý dược
 - Xuất trả nhà cung cấp
 - Luân chuyển kho
 - Chuyển nguồn
 - Khác (hết date, hỏng vỡ, ...)
 - Quản lý tủ trực
 - Bổ sung

- Thu hồi
- Hoàn trả
- Phiếu đề nghị thanh toán
- Biên bản kiểm nhập
- Báo cáo và truy vấn thông tin
- Thông báo hết, gần hết hạn dùng
- Biên động giá
- Hạn dùng, lô, số đăng ký
- Nhà cung cấp
- Khoa/phòng
- Nhập
- Xuất
- Nhập xuất tồn
- Thẻ kho, sổ kho, sổ chi tiết
- Bảng kê bán hàng
- Biên bản
- Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế, BHYT
- Liên thông nhà thuốc lên <https://duocquocgia.com.vn/> theo công văn 2406/QLD-Ttra 2018
- Liên thông toa thuốc điện tử theo quyết định 808/QĐ-BYT năm 2022, thông tư 04/2022/TT-BYT năm 2022

11. Quản lý viện phí

- Quản lý viện phí khám ngoại chấn, điều trị ngoại trú
- Dùng để ghi nhận số tiền thu từ bệnh nhân hay hoàn trả các dịch vụ khám ngoại chấn như: khám bệnh, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng, thủ thuật và

các dịch vụ khác

- Giúp tự động lấy các thông tin yêu cầu khám từ tiếp nhận, chỉ định CLS, thủ thuật, dịch vụ khác tại phòng khám hoặc khoa lâm sàng đưa vào hóa đơn, không cần nhập lại từng nội dung
- Nhận thông tin viện phí của bệnh nhân được chuyển đến từ phòng khám, thu ngân tiền khám
- Thu ngân các chỉ định cận lâm sàng theo yêu cầu của phòng khám do phòng khám chuyển đến.
- Thu ngân thủ thuật và các dịch vụ kỹ thuật khác được thực hiện tại phòng khám
- In được hóa đơn thanh toán trực tiếp từ phần mềm
- Thực hiện các nghiệp vụ hủy hóa đơn, hoàn trả hóa đơn qua ngày, tạo hóa đơn mới thay cho hóa đơn cũ đã bị hủy
- In các biểu mẫu báo cáo thống kê thu viện phí ngoại trú theo yêu cầu của Bệnh viện: báo cáo quyền hoá đơn dùng trong ngày, báo cáo các dịch vụ đã thu tiền trong ngày, tổng hợp tài chính cuối tháng.
- In báo cáo và kết xuất được dữ liệu chi tiết về chi phí khám chữa bệnh của đối tượng người bệnh có thẻ BHYT.
- Quản lý viện phí nội trú (theo bệnh nhân bệnh án lâm sàng)
- Quản lý, theo dõi tất cả chi phí của bệnh nhân nội trú từ lúc nhập viện, điều trị cho đến lúc ra viện. Cho phép tính toán viện phí cho tất cả các đối tượng người bệnh tại bất kỳ thời điểm nào của quá trình điều trị và với bất kỳ hình thức thu phí nào.
- Thu tạm ứng bệnh nhân
- Theo dõi tình hình phát sinh chi phí điều trị bệnh nhân so với số tiền tạm ứng. Nếu chi phí vượt tạm ứng thì cần thu thêm tạm ứng.
- In bảng kê viện phí: Tiền khám bệnh, tiền giường, tiền thuốc, tiền xét nghiệm. Tùy theo chính sách quản lý viện phí của Bệnh viện mà việc thanh toán có thể thực hiện mỗi khi chuyển khoa hoặc thanh toán một lần khi xuất viện
- In hóa đơn thu tiền.

	<ul style="list-style-type: none"> - Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý viện phí, BHYT
12.	Quản lý xét nghiệm
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập và in kết quả xét nghiệm Huyết học - Nhập và in kết quả xét nghiệm Sinh Hóa - Nhập và in kết quả xét nghiệm Vi sinh - Nhập và in kết quả xét nghiệm Miễn dịch - Quản lý vật tư, hóa chất tiêu hao phục vụ xét nghiệm: - Lập phiếu lĩnh dược, vật tư y tế: Giúp lập các phiếu yêu cầu cấp phát VTYT tiêu hao, hóa chất và gửi cho khoa dược (Khoa dược sẽ tự động cấp phát theo yêu cầu này, không cần phải mất thời gian nhập vào) - Nhập về tủ cơ số tại mỗi phòng xét nghiệm. - Xuất sử dụng cơ số tủ trực. - Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khoa xét nghiệm - Đạt Nhóm III - Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017
13.	Quản lý giải phẫu bệnh lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập kết quả giải phẫu bệnh - In phiếu kết quả - Lưu hình ảnh trong ứng dụng để phục vụ bệnh án - Tìm kiếm thông tin - Báo cáo thống kê
14.	Quản lý kho ngân hàng máu
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập túi máu từ người hiến - Nhập túi máu từ nguồn ngoài - Chiết tách túi máu - Ghép túi máu

- Sàng lọc túi máu
- Xuất phế thải
- Kiểm kê kho
- Thống kê kho
- Tìm túi máu
- Xem kết quả xét nghiệm túi máu
- Xuất kết quả xét nghiệm túi máu
- Thông tin mẫu máu
- Kết nối máy XN
- Thống kê báo cáo

15. Quản lý khoa chẩn đoán hình ảnh, kết nối HIS-PACS tiêu chuẩn HL7 2 chiều

- Siêu âm
- Nội soi
- X Quang
- Điện tim
- Điện não
- CT-Scanner, MRI
- Quản lý danh mục chẩn đoán hình ảnh
- In phiếu kết quả
- Quản lý định mức vật tư tiêu hao trong kỹ thuật thực hiện.
- Lưu hình ảnh trong ứng dụng để phục vụ bệnh án
- Tìm kiếm thông tin
- Báo cáo và truy vấn thông tin
- Hỗ trợ kết nối hình ảnh, dicom những máy có thể kết nối được với hệ thống Pacs
- Interface kết nối, liên thông với HIS:

	<ul style="list-style-type: none"> - RIS nhận thông tin chỉ định từ HIS, RIS chuyển thông tin chỉ định vào máy chẩn đoán hình ảnh theo tiêu chuẩn HL7; - PACS nhận hình bệnh lý đã được xử lý từ trạm xử lý (workstation) của bác sĩ; - PACS chuyển đổi hình bệnh lý từ định dạng DICOM sang định dạng JPEG và chuyển cho hệ thống RIS, RIS chuyển trả hình bệnh lý định dạng JPEG cho hệ thống HIS lưu trữ nhằm hoàn thiện hồ sơ bệnh án; - Liên thông hai chiều báo cáo chẩn đoán hình ảnh của bệnh nhân giữa PACS và HIS (tức là nếu có thay đổi bên PACS thì HIS cũng nhận được và ngược lại) - Tích hợp Url report vào hồ sơ bệnh án điện tử EMR tại bệnh viện - Đạt Nhóm IV - Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017
16.	Quản lý thăm dò chức Năng
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập và in kết quả Điện tim thường quy; - Nhập và in kết quả Điện tim gắng sức; - Nhập và in kết quả Nội soi các loại; - Nhập và in kết quả Đo loãng xương; - Nhập và in kết quả Điện não; - Chương trình kết nối với Card video các máy để lấy (Capture) hình ảnh, xuất ra và đưa vào in chung trên kết quả, tiết kiệm được chi phí in hình riêng trên giấy in chuyên dụng của máy; - Chương trình cho phép lưu trữ được nhiều hình ảnh và có các mẫu kết quả định nghĩa sẵn để việc nhập kết quả được nhanh chóng; - Quản lý vật tư, hóa chất tiêu hao phục vụ thăm dò chức năng; - Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khoa thăm dò chức năng - Hiệu quả phân hệ mang lại: - Phục vụ tốt nhu cầu tham khảo kết quả thăm dò chức năng trong quá trình khám và chữa bệnh của các Bác sĩ.
17.	Quản lý suất ăn dinh dưỡng
	<ul style="list-style-type: none"> - Lập phiếu báo ăn - Duyệt phiếu báo ăn - In phiếu báo ăn

- Thống kê báo ăn: Theo khoa phòng, theo suất ăn...

18. Quản lý vật tư

- Khai báo danh mục theo quy định bảo hiểm, thầu
- Quản lý nguồn, giá, hạn dùng, lô, số đăng ký
- Lập dự trù mua hàng tháng, năm
- Quản lý nhập
 - Mới
 - Tái nhập
 - Hoàn trả
- Quản lý xuất
 - Duyệt cấp theo phiếu dự trù khoa/phòng
 - Bù cơ số tử trực theo phiếu xuất khoa/phòng
 - Duyệt hoàn trả theo phiếu khoa/phòng
 - Duyệt cấp theo toa thuốc khoa/phòng
 - Xuất trả nhà cung cấp
 - Luân chuyển kho
 - Chuyển nguồn
 - Khác (hết date, hỏng vỡ, ...)
 - Quản lý tử trực
 - Bổ sung
 - Thu hồi
 - Hoàn trả
- Phiếu đề nghị thanh toán
- Biên bản kiểm nhập
- Thống kê báo cáo và truy vấn thông tin

	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo hết, gần hết hạn dùng <ul style="list-style-type: none"> • Biên động giá • Hạn dùng, lô, số đăng ký • Nhà cung cấp • Khoa/phòng • Nhập • Xuất • Nhập xuất tồn • Thẻ kho, sổ kho, sổ chi tiết • Bảng kê bán hàng • Biên bản - Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế, BHYT
<p>19.</p>	<p>Quản lý trang thiết bị y tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập tài sản: Nhập kho các tài sản cố định, trang thiết bị y tế từ nhà cung cấp. Làm đầu vào thông tin cho quá trình xuất sử dụng sau này. Các thông tin cần lưu trữ gồm mã số tài sản, tên tài sản, ĐVT, số lượng, đơn giá, thành tiền, giá trị VAT, nguyên giá, giá trị còn lại, loại phân bổ, số năm khấu hao, số seri, model, năm sản xuất, nước sản xuất, ngày bắt đầu sử dụng, mức tiêu thụ điện, công suất, tài liệu đi kèm, các phụ kiện, phụ tùng kèm theo... và các thông tin khác về chi phí như: chạy thử, vận chuyển... - Xuất sử dụng tài sản, trang thiết bị y tế: Xuất tài sản, trang thiết bị y tế sử dụng, bắt đầu tính khấu hao tài sản - Điều chuyển tài sản, trang thiết bị y tế: Điều chuyển các tài sản, trang thiết bị y tế từ bộ phận này sang bộ phận khác trong Bệnh viện sử dụng. Điều kiện đầu vào là các tài sản, trang thiết bị y tế đã được xuất sử dụng. - Sau khi điều chuyển thành công, giá trị thanh lý của tài sản kể từ ngày điều chuyển sẽ được tính vào chi phí của khoa phòng mới điều đến.

- Sửa chữa: Quản lý các thông tin về sửa chữa tài sản, trang thiết bị y tế như mã tài sản, bộ phận sửa chữa, chi phí dự toán, nội dung sửa chữa, kết quả kiểm tra, chi phí thực tế.
- Đánh giá lại tài sản, trang thiết bị y tế: Đánh giá lại tài sản, trang thiết bị y tế nhằm đảm bảo cho giá trị tài sản, trang thiết bị y tế phù hợp với mặt bằng giá do có sự thay đổi lớn vì tình hình lạm phát. Các thông tin đánh giá gồm nguyên giá mới, số năm khấu hao mới...
- Thu hồi: Thu hồi các tài sản, trang thiết bị y tế không sử dụng nữa, hư hỏng tại nơi đang sử dụng. Chuyển tài sản, trang thiết bị y tế hư hỏng về kho tài sản chung của Bệnh viện để chờ thanh lý
- Thanh lý: Thanh lý các tài sản, trang thiết bị y tế đã được thu hồi về kho chính chờ thanh lý. Sau khi thanh lý, quá trình tính khấu hao gắn với tài sản này kết thúc.
- Khấu hao: Tính toán khấu hao tài sản, trang thiết bị y tế đồng thời phân bổ chi phí khấu hao hàng tháng vào các khoa phòng sử dụng
- Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ quản lý tài sản cố định

20. Hệ thống kết nối máy xét nghiệm tự động (số lượng máy thực tế)

- Kết nối máy xét nghiệm tự động
- Kết quả có thể trả tại các khoa/phòng
- Kết quả có thể duyệt bằng chữ ký

21. Quản trị hệ thống và tiện ích mở rộng

- Quản lý người dùng
- Quản lý cấu hình
- Quản lý khoa, phòng
- Ghi vết (log) lại toàn bộ tác động của các người dùng trên hệ thống, lưu trữ tập trung trên máy chủ để làm cơ sở phân tích các lỗi hoặc quá trình tác động hệ thống khi cần thiết
- Giám sát hệ thống
- Hệ thống thông báo thông qua tin nhắn sms, gửi mail, zalo... giám sát hệ thống, gửi lịch tái khám, nhắc uống thuốc, gửi chương trình khuyến mãi.

22.	Hệ thống quản lý Bảo Hiểm Xã Hội, ruler kiểm tra lỗi xml khi đẩy giám định
	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận thông tin đầu vào đúng chuẩn quy định của bảo hiểm - In được các mẫu 01/BV, 02/BV theo đúng biểu mẫu của Bảo Hiểm Việt Nam. - Kết xuất được các mẫu báo cáo theo định kỳ như: mẫu 79, mẫu 80, mẫu 20, mẫu 19, mẫu 21 đúng định dạng Bảo Hiểm yêu cầu. - Kết xuất dữ liệu XML đồng bộ hóa lên trang giám định http://gdbhvt.baohiemxahoi.gov.vn/ theo quy định của văn bản 4210 của BHYT. - Mã hóa danh mục dùng chung theo quyết định. - Ruler kiểm tra lỗi xml1, xml2, xml3 khi thanh toán BHYT theo công văn 4210/QĐ-BYT năm 2017 - Ruler kiểm tra danh mục viện phí ,danh mục thuốc, danh mục VTYT theo danh mục ánh xạ công giám định BHXH đã phê duyệt cho bệnh viện. - Kiểm tra báo lỗi khi khai báo danh mục viện phí ,danh mục thuốc, danh mục VTYT khai mới đúng với danh mục trên công giám định BHXH. - Kiểm tra xuất dữ liệu chi tiết lỗi xml1, xml2,xml3 bệnh nhân phòng khám, nội trú cấp cứu, bệnh án ngoại trú hiển thị lỗi lên website trước khai đẩy giám định BHXH. - Danh mục phân quyền nội dung cảnh báo xml1,xml2,xml3, danh mục viện phí, thuốc ,danh mục VTYT.
23.	Quản lý tuân thủ phác đồ điều trị
	<ul style="list-style-type: none"> - Khai báo phác đồ cận lâm sàng - Khai báo phác đồ thuốc - Giám sát bác sĩ kê đơn ngoài phát đồ - Dự ứng thuốc - Tương tác thuốc - Trùng hoạt chất, biệt dược - Cảnh báo thuốc theo độ tuổi - Cảnh báo thuốc theo liệu dùng

- Cảnh báo chỉ định cận lâm sàng không phù hợp
- Các công cụ thống kê biểu đồ

24. Quản lý nhân sự

1. Khai báo Danh mục:

- Danh mục Bộ phận/khoa phòng
- Danh mục Loại cán bộ
- Danh mục Chức vụ
- Danh mục Học vấn
- Danh mục Học vị
- Danh mục Chức danh
- Danh mục Học hàm
- Danh mục Bảo hiểm
- Danh mục Ngân hàng
- Danh mục Thành phần gia đình Diện chính sách
- Danh mục Tỉnh thành
- Danh mục Quận huyện
- Danh mục Phường xã
- Danh mục Loại tài sản
- Danh mục Thi đua
- Danh mục Hình thức khen thưởng kỷ luật
- Danh mục chấm công
- Danh mục lý do nghỉ phép
- Danh mục ca làm việc
- Danh mục Phép chuẩn
- Danh mục Giờ làm thêm
- Danh mục Chấm trực
- Danh mục Phiên trực
- Danh mục Nhóm/Loại hợp đồng
- Danh mục Hợp đồng lao động
- Danh mục Ngạch công chức
- Danh mục Phụ cấp lương
- Danh mục Cách thức phụ cấp
- Danh mục Nhóm đánh giá ABC
- Danh mục Xếp loại ABC
- Khai báo ngày nghỉ lễ tết

2. Hồ Sơ nhân viên:

- Thêm mới/xóa/ sửa một nhân viên
- Thông tin chi tiết nhân viên: Cơ quan làm việc, thông tin tài sản, thông tin phụ cấp
- Quá trình công tác: Chuyên chuyên bộ phận, lịch công tác nhân viên
- Thông tin đào tạo nhân viên: Trường đào tạo, bằng cấp, chuyên ngành
- Thông tin bản thân – gia đình – đoàn thể: Quan hệ gia đình, tham gia tổ chức chính

trị - xã hội – Hội Nghề nghiệp, Lịch sử bản thân

- Quản lý khen thưởng
- Quản lý quá trình lương: Mã ngạch, ngạch, ngày nâng lương, ngày xét nâng lương, phụ cấp.
- Thông tin trang thiết bị bảo hộ lao động
- Thông tin ngân hàng hưởng thụ của nhân viên
- Hợp đồng lao động: Nội dung, loại hợp đồng, ngày ký, ngày hết hạn; Tạo mới hợp đồng cho nhân viên lần đầu.; Chấm dứt 1 hợp đồng; Tái ký hợp đồng lao động; Thay đổi hợp đồng lao động
- Thông tin bảo hiểm xã hội: Số BHYT, số BHXH, ngày cấp, ngày HĐ, nơi cấp
- Thông tin thành viên trong gia đình
- Quản lý thông tin đảng đoàn viên.
- Import danh sách nhân viên từ excel

3. Chức năng Chấm công

- Chấm công ngày nghỉ vắng (tạo phiếu nghỉ vắng)
- Chấm công ngày ra trực, bù trực
- Cử nhân viên đi biệt phái
- Kết thúc cử đi biệt phái
- Thêm mới một nhân viên làm thêm giờ
- Chỉnh sửa thông tin một nhân viên làm thêm giờ
- Xóa thông tin một nhân viên làm thêm giờ

4. Báo cáo

- Báo cáo thông tin nhân sự
- Bảng chấm công
- Lịch trực ngày
- Lịch trực tuần
- Lịch trực tháng
- Danh sách trực
- Kiểm tra trùng lịch trực
- Bảng chấm trực
- Kết quả đánh giá ABC
- Tồn phép năm
- Theo dõi nhân sự
- Phân tích công
- Kiểm tra ngày
- Danh sách đăng ký hành nghề
- Bảng chấm công tháng
- Tổng hợp ABC
- Tổng hợp làm thêm giờ
- Tổng hợp trực

5. Quản lý lịch trực:

- Mở lịch trực tháng
- Khai báo vị trí trực

- Khai báo lịch trực
- Nộp lịch trực tháng
- Tạo phiếu đổi trực
- Các chức năng hỗ trợ lịch trực
- Mở chức năng [Lịch trực tháng]
- Thêm nhân viên vào nhóm trực
- Thêm nhân viên danh sách vào bảng xếp lịch trực

6. Các chức năng của admin xếp lịch

- Duyệt phiếu đổi trực
- Duyệt lịch trực ngày (chấm trực)
- Các báo cáo hỗ trợ

7. Chấm ABC

- Khoa/ phòng chấm ABC
- Bảng ký hiệu đánh giá Chấm ABC

8. Quản trị admin:

- Khai báo user: Thêm/xóa/sửa người dùng
- Quản lý nhóm người dùng
- Kết xuất dữ liệu chấm công
- Import nhập liệu danh mục chấm công mới
- Cấu hình hệ thống theo tùy chọn người dùng

25. Quản lý bệnh nhân điều trị ngoại trú

- Ghi nhận thông tin điều trị
- Theo dõi quá trình điều trị
- Yêu cầu cận lâm sàng
- Kê toa thuốc: Bảo hiểm, thu phí và mua ngoài
- Xem tồn kho (Khoa dược, Nhà thuốc phòng khám)
- Kiểm tra trùng lặp thuốc
- Quản lý tủ trực ngoại trú
- Quản lý các lần tái khám
- Ghi nhận thông tin phẫu thuật - thủ thuật
- Giấy chuyển viện
- Tìm kiếm thông tin người bệnh

	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt cấp phát thuốc vật tư tiêu hao tại phòng cấp cứu - Xem được lịch sử ngoại trú - Kiểm tra bệnh nhân khám trong ngày, thông tuyến BHYT
26.	Sắp lịch phòng mổ
	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng khoa đăng ký lịch mổ - Phòng mổ sắp xếp, kiểm duyệt lịch mổ - Báo cáo thống kê lịch mổ
27.	Quản lý văn phòng phẩm
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập từ nhà cung cấp: Nhập kho sau khi mua văn phòng phẩm. Sau khi hoàn tất phiếu nhập ở tình trạng đã nhập kho thì số lượng tồn kho của văn phòng phẩm, vật tư sẽ tăng lên. Các thông tin cần quản lý như Ngày nhập, Nhà cung cấp, Thông tin hóa đơn, số chứng từ gốc, người giao, người nhận, Danh sách các mặt hàng nhập kho... - Lập phiếu lĩnh: Các khoa phòng cần lĩnh văn phòng phẩm nhập phiếu yêu cầu cấp phát. - Xuất sử dụng: Văn phòng phẩm sau khi nhập kho sẽ được xuất sử dụng theo nhu cầu của các khoa phòng. - Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ quản lý văn phòng phẩm.
28.	Quản lý kiểm soát nhiễm khuẩn
	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý giao nhận đồ giặt, đồ vải - Quản lý xuất nhập tồn kho - Quản lý lịch giám sát, vệ sinh vô trùng phòng mổ...
29.	Hệ thống quản lý chất lượng Bệnh viện
	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát thời gian chờ đợi - Dự kiến thời gian chờ khám thời gian thực - Thống kê đo lường thời gian thực - Tổng quan thông tin: Lượt khám, tình trạng thanh toán của phòng khám nội trú và cấp cứu.

- Giám sát chi phí bảo hiểm y tế theo phòng khám, cấu hình số mục thuốc tối đa trên toa.
- Hệ thống cảnh báo: Trùng hoạt chất, trùng biệt dược, tương tác thuốc (Khai báo theo mã ATC), dị ứng thuốc, cảnh báo thuốc theo độ tuổi.
- Công cụ hỗ trợ cấp toa thuốc: Cho lại toa cũ, khai báo toa mẫu, xem tỷ lệ sử dụng một loại thuốc (biểu đồ) 2 năm gần nhất.
- Thống kê báo cáo.

30. Hệ thống báo cáo tổng hợp

- Hệ thống báo cáo và mã nguồn Khoa Khám Bệnh:

- Báo cáo hoạt động phòng khám
- Thống kê tiếp nhận theo địa bàn cư trú
- Thống kê bệnh nhân BHYT mới
- Tình hình hoạt động BHYT
- Thống kê tình hình hoạt động khám bệnh
- Số liệu khám bệnh
- Báo cáo hoạt động phòng khám
- Báo cáo đăng ký khám bệnh
- Báo cáo hoạt động khoa khám bệnh
- Báo cáo lấy mẫu xét nghiệm
- Báo cáo khám bệnh theo Bác Sĩ
- Danh sách đăng ký khám bệnh
- Danh sách khám bệnh
- Báo cáo số lần nhập viện
- Tìm kiếm thông tin người bệnh
- Nhật ký BHYT
- Danh sách hẹn tái khám
- Sổ khám bệnh
- Danh sách bệnh nhân khám bệnh bỏ về
- Báo cáo phòng tiếp nhận

- Báo cáo số liệu khám bệnh
- Báo cáo giao ban
- Thống kê 10 bệnh mắc nhiều nhất
- Danh sách bệnh nhân bỏ qua kiểm tra phác đồ
- Danh sách khám bệnh chi tiết
- Danh sách bệnh nhân - SMS
- Danh sách chỉ định CLS
- Danh sách chỉ định CLS chưa thực hiện
- Danh sách khám sức khỏe
- Danh sách khám sức khỏe chi tiết
- Danh sách khám sức khỏe theo đoàn
- Danh sách khám sức khỏe tổng hợp
- Báo cáo khám sức khỏe theo kết quả
- Báo cáo doanh thu theo bác sĩ
- Danh sách đoàn khám sức khỏe
- Thống kê khám sức khỏe tổng quát
- Danh sách bệnh nhân – Hồ sơ sức khỏe
- Thống kê số lượng chỉ định dịch vụ theo nhóm
- Danh sách chăm sóc theo mức độ
- Danh sách bệnh nhân làm xét nghiệm, CLS bỏ về
- Báo cáo khám bệnh theo ICD

- **Hệ thống báo cáo Khoa Dược**

- Chi tiết thuốc nhập từ nhà cung cấp
- Bảng kê chi tiết thuốc theo bệnh nhân nội trú
- Bảng kê chi tiết thuốc theo ngày
- Báo cáo chi tiết thuốc nhập kho
- Tình hình nhập dược từ nhà cung cấp
- Báo cáo tình hình xuất thuốc khoa
- Danh sách người bệnh pha thuốc theo tháng
- Báo cáo tình hình xuất thuốc khoa phòng chi tiết theo đối tượng
- Thống kê nhập xuất kho theo ngày

- Xuất kho chi tiết theo ngày
- Nhập xuất tồn kho chi tiết
- Nhập xuất tồn toàn viện
- Thẻ kho
- Thẻ kho chi tiết
- Báo cáo thuốc viện trợ
- Báo cáo thuốc ARV
- Bảng dự trừ theo kho
- Báo cáo công tác Dược bệnh viện
- Báo cáo tiền thuốc sử dụng
- Báo cáo sử dụng kháng sinh
- Báo cáo sử dụng hóa chất
- Báo cáo hao phí theo khoa phòng
- Báo cáo sử dụng thuốc- VTYT tiêu hao
- Biên bản kiểm kê
- Biên bản kiểm kê thuốc – VTYT
- Biên bản kiểm kê hóa chất
- Biên bản kiểm kê thuốc – VTYT tiêu hao
- Kết quả kinh doanh thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất
- Tổng hợp chi phí sử dụng thuốc theo chương trình
- Tổng hợp tình hình cung ứng và sử dụng thuốc
- Tổng hợp thuốc xuất kho – chuyển kho
- Báo cáo tình hình sử dụng thuốc tỷ lệ
- Danh mục thuốc gần hết hạn sử dụng
- Tình hình thực hiện kế hoạch công tác Dược
- Bảng theo dõi giá nhập kho
- Tổng hợp tình hình cung ứng và sử dụng thuốc
- Báo cáo hoàn trả theo khoa phòng
- Danh sách bệnh nhân sử dụng thuốc theo nhóm – loại
- Biên bản kiểm nhập vật tư - hàng hóa nhập kho
- Biên bản kiểm nhập

- Danh mục phiếu kiểm nhập theo nhóm
- Tổng hợp danh mục thuốc ngưng sử dụng
- Danh mục thuốc bán lẻ
- Báo cáo thông kê theo toa thuốc
- Sổ theo dõi tài sản cố định và dịch vụ
- Sổ chi tiết vật tư – sản phẩm – hàng hóa
- Tổng hợp tình hình cung ứng và sử dụng thuốc
- Thẻ kho theo cơ số tử trực
- Chi tiết xuất kho theo mặt hàng
- Sổ theo dõi chi tiết xuất thuốc theo bệnh nhân
- Tổng hợp thuốc xuất theo khoa
- Báo cáo cơ số tử trực các khoa
- Báo cáo nhập xuất tồn khoa
- Báo cáo tình hình sử dụng thuốc tại khoa
- Báo cáo chi phí thuốc BHYT nội trú
- Báo cáo thuốc thừa theo khoa phòng
- Bảng tổng hợp chi phí KCB theo nhóm
- Bảng chi phí thanh toán KCB (theo nhóm) chưa thanh toán
- Tổng hợp nhập kho
- Báo cáo nhập kho theo nhà cung cấp
- Tổng hợp chi trả theo nhà cung cấp
- Tổng hợp danh mục thuốc tái nhập kho
- Danh mục thuốc nhập kho theo nhóm
- Báo cáo xuất hao phí theo khoa phòng
- Chi tiết xuất theo theo khoa phòng và đối tượng
- Tổng hợp xuất khác theo lý do
- Thống kê số phiếu xuất kho theo nhóm
- Danh sách phiếu phát thuốc sử dụng, tử trực

- Hệ thống báo cáo phòng TCKT

- Bảng kê chứng từ bán lẻ

- Báo cáo bảng giá điều trị
- Bảng kê thu tiền (nội trú)
- Bảng kê biên lai thu tiền ngoại trú
- Bảng kê nộp tiền bệnh nhân BHYT làm XN trong ngày
- Chi tiết danh sách bệnh nhân thực hiện xét nghiệm
- Bảng kê theo dõi tiền tài trợ cho bệnh nhân
- Bảng kê theo dõi dịch vụ thực hiện cho bệnh viện ngoài (TM-CK)
- Doanh thu viện phí nội trú
- Bảng kê thu tiền tài trợ
- Báo cáo tiền tài trợ của bệnh nhân
- Bảng kê phiếu thu bệnh nhân
- Bảng kê thu tiền phần ăn
- Bảng kê thu tiền sổ khám bệnh
- Bảng kê chi phí KCB ngoại trú (79a) (tổng hợp+chi tiết)
- Bảng kê chi phí KCB nội trú (80a) (tổng hợp+chi tiết)
- Tổng hợp dịch vụ BHYT ngoại trú
- Tổng hợp dịch vụ BHYT nội trú
- Báo cáo tình hình sử dụng máu và chế phẩm máu
- Bảng tổng hợp dữ liệu người bệnh xuất viện
- Bảng kê chi phí KCB ngoại trú NS
- Bảng kê chi phí KCB nội trú NS
- Sổ chi tiết vật tư phòng kế toán
- Bảng kê chứng từ bán lẻ tại quầy
- Báo cáo xuất thuốc người bệnh BHYT ngoại trú, nội trú xuất viện
- Báo cáo xuất thuốc người bệnh BHYT ngoại trú, nội trú đang nằm viện
- Chi tiết xuất phòng kế toán
- Chi tiết nhập phòng kế toán
- Bảng kê thu tiền máu ngoại trú
- Bảng kê thu tiền phản ứng chéo
- Sổ tổng hợp tạm ứng hoàn ứng
- Bảng công nợ tồn tạm ứng

- Bảng kê hóa đơn thu tạm ứng
- Bảng kê hóa đơn thu trực tiếp
- Bảng kê hóa đơn thu chi
- Bảng kê hoàn trả biên lai
- Bảng kê xuất bán
- Bảng kê chứng từ biên lai
- Bảng kê thu chi hàng ngày
- Báo cáo thu chi ra viện
- Báo cáo thu 1 phần viện phí
- Báo cáo thu tiền viện phí hàng ngày
- Báo cáo chi phí bệnh nhân xuất viện
- Danh sách bệnh nhân xuất viện chưa thanh toán
- Sổ thu phí chuyển viện
- Sổ thu viện phí
- Sổ thu tạm ứng
- Báo cáo thất thu, miễn giảm
- Báo cáo phụ cấp theo khoa, bác sĩ
- Báo cáo doanh thu tổng hợp
- Báo cáo doanh thu chi tiết theo khoa phòng
- Doanh thu công khám – CLS - PTTT
- Báo cáo hoạt động tài chính
- Bảng tổng hợp chi tiết theo giá viện phí
- Báo cáo viện phí đặc thù
- Báo cáo viện phí chi tiết
- Chi phí thực hiện xét nghiệm theo bệnh nhân
- Tổng hợp chi phí thực hiện CLS
- Báo cáo doanh thu theo khoa phòng
- Báo cáo doanh thu theo nhân viên
- Báo cáo thu tiền theo nhân viên
- Bảng kê chi tiết theo phân loại viện phí
- Bảng kê tổng hợp đối chiếu rà soát

- Bảng kê nhóm viện phí
- Bảng kê loại viện phí

- **Hệ thống báo cáo Khoa Miễn Dịch – CDHA – Xét Nghiệm**

- Báo cáo cấp phát máu
- Báo cáo cấp phát máu (xuất kho)
- Báo cáo cấp phát máu (nhập kho)
- Báo cáo cấp phát máu (hoàn trả)
- Danh sách booking máu
- Danh sách máu tồn kho
- Báo cáo hoạt động chuyên môn
- Báo cáo bàn giao máu
- Danh sách bác sĩ thực hiện SA, ECG, DSBN thực hiện (SA, ECG, XQ)
- Danh sách KTV chụp XQ tại giường
- Báo cáo tổng hợp
- Danh sách chờ thực hiện CLS
- Danh sách bệnh nhân đã thực hiện CLS
- Danh sách bệnh nhân có chỉ định nhưng chưa đóng tiền
- Tổng hợp doanh thu theo nhân viên
- Tổng hợp số ca thực hiện theo nhân viên
- Danh sách bệnh nhân đã lấy mẫu
- Danh sách bệnh nhân chờ lấy mẫu
- Danh sách bệnh nhân đã trả kết quả
- Hoạt động xét nghiệm
- Tổng hợp số người – số ca – tiêu bản
- Tổng hợp xét nghiệm gửi
- Tổng hợp số ca theo ngoại trú – nội trú – đối tượng
- Thống kê số ca theo đối tượng
- Thống kê kết quả xét nghiệm
- Thống kê kết quả xét nghiệm khám sức khỏe theo đoàn
- Thống kê kết quả xét nghiệm sinh học phân tử
- Thống kê kết quả xét nghiệm tế bào

- Thống kê xét nghiệm theo bệnh nhân
 - Thống kê số ca xét nghiệm
 - Thống kê số ca xét nghiệm theo máy
 - Thống kê số lượng xét nghiệm hàng ngày
 - Thống kê xét nghiệm theo chỉ định
 - Thống kê số lượng xét nghiệm theo khoa phòng – đối tượng
 - Thống kê chuyên môn
 - Thống kê bệnh nhân xét nghiệm HIV – HbsAg - HPV
 - Thống kê xét nghiệm kháng sinh đồ
 - Danh sách bệnh nhân hện
 - Tổng hợp sử dụng hóa chất theo định mức
 - Thống kê AFB
 - Báo cáo tổng hợp toàn viện
 - Thống kê thực hiện CLS – Siêu âm - Xquang
 - Thống kê chuyên môn
 - Chi tiết sử dụng thuốc phim
 - Tổng hợp sử dụng thuốc phim
 - Báo cáo hoạt động CLS
 - Định mức hao phí
- **Báo cáo phòng PTTT**
- Báo cáo thống kê các loại thủ thuật – Phòng PTTT
 - Danh sách nhân viên thực hiện các loại thủ thuật
 - Danh sách bệnh nhân thực hiện thủ thuật
 - Danh sách nhân viên thực hiện đặt ống thông TMTT
 - Danh sách nhân viên thực hiện rút ống thông TMTT
 - Danh sách nhân viên thực hiện đặt Catheter tĩnh mạch ngoài
 - Danh sách nhân viên thực hiện gây mê
 - Báo cáo nộp BHYT
- **Báo cáo phòng KHTH**
- Báo cáo tuần

- Báo cáo tháng
- Báo cáo danh sách bệnh nhân đầu kỳ
- Tình hình cán bộ, công chức, viên chức (Biểu 01)
- Báo cáo hoạt động khám bệnh (Biểu 02)
- Báo cáo hoạt động điều trị (Biểu 03)
- Báo cáo hoạt động PTTT (Biểu 04)
- Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản (Biểu 05)
- Báo cáo hoạt động CLS (Biểu 06)
- Báo cáo dược bệnh viện (Biểu 07)
- Báo cáo trang thiết bị y tế (Biểu 08)
- Báo cáo hoạt động chỉ đạo tuyến (Biểu 09-1)
- Báo cáo nghiên cứu khoa học (Biểu 09-2)
- Hoạt động tài chính (Biểu 10.1)
- HĐTC – Chi tiết về thu viện phí, bảo hiểm (Biểu 10.2.1)
- HĐTC – Chi tiết về các khoản chi (Biểu 10.2.2)
- HĐTC – Các khoản không thu được (Biểu 10.3)
- Báo cáo tình hình bệnh tật tử vong tại bệnh viện (Biểu 11)
- Hoạt động khám chữa bệnh (Biểu 11.1 – BCT)
- Tình hình hoạt động BHYT theo tháng
- Tình hình mắc bệnh và tử vong do tai nạn thương tích (Biểu 04/YTTN)
- Hoạt động sức khỏe sinh sản (Biểu số 05/YTTN)
- Hoạt động chăm sóc bà mẹ (Biểu 05/BCH)
- Một số chỉ tiêu bổ sung (Biểu BS/BCH)
- Tình hình bệnh truyền nhiễm gây dịch (Biểu 06/YTTN)

- Báo cáo Dược bệnh viện chuyên khoa (Biểu 07-DBV)
- Hoạt động PTTT theo chỉ định (Biểu 04 PT-TT)
- Thông tin về sinh tử
- Tình hình thu, chi ngân sách ngành y tế địa phương
- Tình hình thu chi ngân sách theo tuyến
- Tình hình cơ sở y tế và giường bệnh
- Tình hình nhân lực y tế toàn huyện
- Tình hình sản xuất kinh doanh dược
- Tình hình trang thiết bị y tế địa phương
- Chăm sóc sức khỏe trẻ em
- Tình hình chăm sóc sức khỏe bà mẹ
- Thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình
- Công tác khám chữa bệnh và dịch vụ y tế
- Thực hiện công tác phòng bệnh
- Các bệnh lây và bệnh quan trọng
- Báo cáo thống kê tai nạn thương tích
- Danh sách bệnh nhiễm theo loại
- Danh sách bệnh nhiễm tổng hợp
- Danh sách bệnh nhiễm chi tiết theo bệnh nhân

- Báo cáo khoa phòng nội trú

- Danh sách bệnh nhân nhập viện
- Danh sách bệnh nhân xuất viện
- Danh sách bệnh nhân đầu kỳ
- Danh sách hện nhập viện
- Danh sách người bệnh vào điều trị ngoại trú
- Danh sách người bệnh kết thúc điều trị ngoại trú

- Tổng hợp tình hình người bệnh
- Danh sách nhập xuất
- Báo cáo ngoại trú theo bệnh
- Báo cáo tổng hợp điều trị ngoại trú
- Báo cáo điều trị ngoại trú các khoa
- Bảng kê số lượt khám và điều trị ngoại trú BHYT
- Báo cáo tai nạn giao thông đến cấp cứu
- Thống kê vào phòng lưu
- Thống kê ra phòng lưu
- Tổng hợp tình hình người bệnh tại phòng lưu
- Sổ khám bệnh – phòng lưu
- Báo cáo thu tiền thuốc tại khoa phòng
- Tổng hợp chi phí bệnh nhân chưa xuất viện
- Chi phí bệnh nhân xuất viện chưa thanh toán
- Kiểm tra chi phí thanh toán ra viện
- Xem chi tiết sử dụng thuốc và dịch vụ
- Thống kê tổng số tiền đã sử dụng
- Kiểm tra công nợ
- Báo cáo sử dụng Pap's Mear
- Danh sách chỉ định viện phí
- Danh sách BN hủy số liệu chuyển xuống viện phí
- Thống kê hoạt động KCB nội trú
- Báo cáo thống kê sơ bộ 10 bệnh cao nhất
- Báo cáo suất ăn bệnh lý

31. Phần mềm kết nối hóa đơn điện tử

- Tích hợp công cụ trích xuất dữ liệu qua cổng API kết nối phần mềm hóa đơn điện tử.
- Liên kết đầy chứng từ bán hàng, phiếu nhập kho, xuất kho, phiếu thu tiền

32. Kết nối với phần mềm kế toán, Kết nối hệ thống phần mềm ERP

- Kết nối phần mềm kế toán qua hệ thống API
 - Phiếu thu tiền mặt

	<ul style="list-style-type: none"> • Phiếu chỉ • Phiếu nhập kho • Phiếu xuất kho • Tra cứu hóa đơn tự động từ hệ thống hóa đơn quốc gia - Kết nối hệ thống phần mềm ERP <ul style="list-style-type: none"> • Kết nối kho HIS – ERP • Quy trình đồng bộ Data HIS – ERP • Quy trình tăng giảm kho từ ERP -> HIS • Quy trình hàng ký gửi • Quy trình bán hàng nội trú từ HIS -> ERP • Quy trình bán hàng ngoại trú từ HIS -> ERP • Quy trình khám chữa bệnh cho Đoàn • Quy trình tài trợ cho Bệnh nhân, miễn giảm cho Bệnh nhân, xuất bán hàng tài trợ • Các nghiệp vụ kho: nhập khác xuất khác tại HIS -> ERP • Quy trình bán hàng tại ERP đồng bộ qua HIS • Quy trình đồng bộ giữa SAP- ERP -LabConn
33.	Website đặt khám, xem hồ sơ bệnh nhân online.
	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý lịch làm việc của Bác sĩ. - Quản lý đặt lịch hẹn, lịch khám bệnh theo ngày, theo bác sĩ ,.. - Quản lý nhật ký, kết quả CLS, kết quả điều trị. - Quét Qrcode xem thông tin kết quả Cận lâm sàng, thuốc, xét nghiệm online. - Đặt khám bệnh và thanh toán online, cấp số thứ tự khám
34.	Quản lý số hoá biểu mẫu, số hóa hồ sơ bệnh án điện tử đáp ứng: Phần mềm HIS đạt theo Thông tư 46-BYT về quy định phần mềm bệnh án điện tử và đạt theo Nhóm III - Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017
	<p>Phần mềm đáp ứng Thông tư 46-BYT về quy định phần mềm số hóa hồ sơ bệnh án điện tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/09/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ bệnh án và Thông tư số 50/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của

Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh,

- Quyết định số 4604/QĐ-BYT ngày 29/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành “Mẫu bệnh án Y học cổ truyền”.
- Quyết định số 999/QĐ-BYT ngày 05/04/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ bệnh án phá thai.
- Quyết định số 3443/QĐ-BYT ngày 22/09/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành bổ sung mẫu hồ sơ bệnh án và một số biểu mẫu hồ sơ chuyên khoa mắt.
- Quyết định số 1456/QĐ-BYT ngày 04/05/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ bệnh án bệnh tay chân miệng và các quy định khác có liên quan.

Hồ sơ bệnh án điện tử phải áp dụng các tiêu chuẩn công nghệ thông tin sau đây:

- Tiêu chuẩn HL7 gồm kiến trúc tài liệu lâm sàng HL7 CDA và HL7 FHIR.
- Tiêu chuẩn hình ảnh số và truyền tải trong y tế (DICOM) phiên bản 2.0 trở lên.
- Tiêu chuẩn về an toàn thông tin y tế theo quy định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ trưởng Bộ Y tế.
- 4. phần mềm HIS có khả năng tích hợp SNOMED CT bộ danh pháp thuật ngữ lâm sàng điện tử giúp nâng cao hiệu suất và chất lượng của hệ thống HIS, góp phần cải thiện chăm sóc sức khỏe và quản lý thông tin y tế
- Danh mục dùng chung trong hồ sơ bệnh án điện tử: Hồ sơ bệnh án điện tử sử dụng danh mục dùng chung theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Chức năng:

- Ghi chép thông tin bệnh án điện tử của bệnh nhân và cập nhật dữ liệu một cách nhanh chóng và chính xác.
- Tra cứu thông tin bệnh án của bệnh nhân và truy cập các tài liệu y tế liên quan một cách dễ dàng.
- Quản lý toàn bộ quá trình chăm sóc bệnh nhân và theo dõi tiến trình điều trị của bệnh nhân.
- Cung cấp các công cụ phân tích dữ liệu để giúp người dùng đưa ra các quyết định chăm sóc bệnh nhân tốt hơn.
- Tự động tạo ra các báo cáo, đơn thuốc, hóa đơn và các tài liệu y tế khác.
- Tích hợp với các thiết bị y tế để cập nhật dữ liệu tự động.
- Bảo vệ thông tin bệnh nhân và đảm bảo tính bảo mật của dữ liệu.
- Cập nhật các thông tin y tế mới nhất và đảm bảo tính linh hoạt trong việc tùy chỉnh hệ thống.
- Hỗ trợ các hoạt động quản lý bệnh viện và đảm bảo tính tương thích với các hệ

thống quản lý khác.

- Tính khả dụng: Phần mềm EMR cần đảm bảo tính khả dụng, cho phép người dùng truy cập vào hệ thống một cách dễ dàng, nhanh chóng và an toàn.
- Tính chính xác: Hệ thống EMR cần phải đảm bảo tính chính xác của dữ liệu, tránh các lỗi nhập liệu và đảm bảo dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác và đúng thời gian.
- Tính đầy đủ: Hệ thống EMR cần phải cung cấp đầy đủ thông tin về tình trạng sức khỏe của bệnh nhân, ghi chép các thông tin về lịch sử bệnh án, kết quả xét nghiệm, kết quả điều trị, tình trạng tài chính và các thông tin khác liên quan đến bệnh nhân.
- Tính bảo mật: Hệ thống EMR cần phải đảm bảo tính bảo mật của dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân của bệnh nhân khỏi các cuộc tấn công và truy cập trái phép.
- Tính linh hoạt: Hệ thống EMR cần phải có tính linh hoạt, cho phép người dùng tùy chỉnh và cấu hình hệ thống theo nhu cầu sử dụng của mình.
- Tính tương thích: Hệ thống EMR cần phải đảm bảo tính tương thích, cho phép tích hợp với các hệ thống khác trong các bệnh viện hoặc các cơ quan chức năng khác.
- Quản lý thuốc theo quy trình khép kín, sử dụng mã vạch (bar code) hoặc các công nghệ khác để định danh tự động (như RFID), cấp phát thuốc tại giường bệnh, sử dụng công nghệ định danh tự động chẳng hạn như quét mã vạch trên bao bì thuốc và mã vạch ID bệnh nhân.

Phần mềm HIS đạt theo Mức 6 PHỤ LỤC II:

- Mức 6 (bệnh viện thông minh) gồm các tiêu chí cụ thể sau:
- Đáp ứng mức 5;
- HIS đáp ứng mức 6;
- EMR mức cơ bản;
- Quản lý điều hành đáp ứng mức nâng cao;
- Tiêu chí phi chức năng đáp ứng nâng cao;
- Bảo mật và an toàn thông tin đáp ứng nâng cao;
- CDSS cấp độ 2 hỗ trợ quy trình/phác đồ điều trị dựa trên bằng chứng (các cảnh báo duy trì sức khỏe, dược):
- CDSS hỗ trợ kiểm tra tương tác thuốc/thuốc;
- Bộ quy tắc kiểm tra và phát hiện xung đột ban đầu trong chỉ định hoặc kê toa thuốc.

Điện tử hóa tất cả các biểu mẫu ghi chép của bác sỹ, điều dưỡng với các biểu mẫu có cấu trúc bao gồm ghi chú diễn biến, tư vấn, danh sách các vấn đề, tóm tắt ra viện;

35. Tích hợp chữ ký số vào hồ sơ bệnh án điện tử

- Tổng hợp kết quả khảo sát, phân tích thiết kế phần mềm
- Khai báo chứng thư số nhân viên y tế
- Phần mềm quản lý, cập nhật chứng thư số cá nhân
- Phân quyền chức danh trong quản lý bệnh viện chữ ký số

	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các mẫu phiếu của Hồ sơ bệnh án giấy theo quy định của Bộ Y tế, phòng CNTT lập, cập nhật và duy trì trên phần mềm Bệnh án điện tử. - Tích hợp cổng API công ký và xác thực trực tuyến vào hồ sơ bệnh án điện tử - Đáp ứng 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số)
<p>36.</p>	<p>Quản lý sự cố y khoa</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý sự cố y khoa theo 43/2018/TT-BYT - Quản lý mẫu tìm hiểu và phân tích sự cố y khoa theo 43/2018/TT-BYT - Quản lý đánh giá theo dõi của các cấp quản lý dành cho sự cố y khoa. - Báo cáo, thống kê các sự cố y khoa theo tháng , năm.
<p>37.</p>	<p>Hệ thống website DashBoard quản lý chất lượng</p>
	<p>Hệ thống DashBoard theo thời gian ngày, tháng, năm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng khám <ul style="list-style-type: none"> - Phân chia theo từng phòng khám: Danh sách bệnh nhân phân chia theo đối tượng ở các trạng thái Chờ khám, Đang thực hiện y lệnh, Đã khám. - Phân chia theo từng Bác sỹ: Số Bệnh nhân đã khám, chi tiết chi định Cận lâm sàng và đơn thuốc của mỗi Bệnh nhân. - Nội trú <ul style="list-style-type: none"> - Danh sách Bệnh nhân đang hiện diện, nhập viện, xuất viện thể hiện theo Khoa trại. - Từng Bệnh nhân thể hiện chi tiết sử dụng dịch vụ và tổng chi phí đã sử dụng đến thời điểm ngày xem kết quả, xem công nợ tạm ứng của bệnh nhân. - Danh sách Bệnh nhân thực hiện Cận lâm sàng <ul style="list-style-type: none"> - Danh sách bệnh nhân thực hiện theo từng loại Cận lâm sàng, phân chia theo trạng thái Chưa đọc, Đã đọc. - Trạng thái Đã đọc cần phân loại ra theo 2 hướng theo từng loại Cận lâm sàng và theo tên Bác sĩ đã đọc. - Danh sách Bệnh nhân thực hiện Xét nghiệm <ul style="list-style-type: none"> - Danh sách bệnh nhân thực hiện XN theo từng loại cụ thể: Huyết học, Vi sinh,... - Xem chi tiết từng loại sẽ phân chia ra: Chưa có kết quả, Đã có kết quả. - Doanh thu trong ngày <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện tổng doanh thu có phân chia ra Nội trú và Ngoại trú và phân chia theo từng bạn thu ngân. - Chi tiết từng phân hệ hoặc từng bạn thu ngân là chi tiết các hóa đơn của từng Bệnh nhân.

38.	Hệ thống App mobile cho Bệnh án điện tử và đăng ký khám bệnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt khám online qua ứng dụng App mobile thanh toán trực tuyến qua kết nối ngân hàng NAPAS, VNPAY, MOMO, Payoo - Đăng ký khám và thanh toán không dùng tiền mặt - Dịch vụ lấy mẫu tại nhà - Dịch vụ Giao thuốc tại nhà - Dịch vụ thủ thuật tại nhà - Dịch vụ chăm sóc tại nhà - Nhắc uống thuốc và tái khám - Tra cứu thông tin giá dịch vụ, giá thuốc, viện phí - Tra cứu các lần giao dịch thanh toán online - Tra cứu thông tin giá dịch vụ, giá thuốc, viện phí - Tra cứu các lần vào viện bệnh nhân - Tra cứu thông tin khám bệnh bệnh nhân - Tra cứu thông tin xét nghiệm bệnh nhân - Tra cứu thông tin Chẩn đoán hình ảnh bệnh nhân - Trả kết quả xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh chữa bệnh trực tuyến - Toa thuốc đang dùng - Nhắc bệnh nhân tái khám - Sổ khám chữa bệnh - Tra cứu giao dịch - Bảng giá dịch vụ - Thông tin bệnh nhân - Sơ đồ bệnh viện - Câu hỏi thường gặp - Thay đổi mật khẩu/ quên mật khẩu - Đăng ký tài khoản - Xác thực tài khoản
39.	Liên kết triển khai thanh toán không tiền mặt
	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống tích hợp API của ngân hàng thanh toán QR CODE: xác thực thanh toán, sinh QR code - Tích hợp thanh toán QR CODE vào các biểu mẫu: - Tích hợp quy trình thanh toán không dùng tiền mặt vào quy trình phòng khám. - Đăng ký khám bệnh đối tượng dịch vụ. - Phiếu chỉ định cận lâm sàng đối tượng dịch vụ. - Cho chỉ định lại đối tượng dịch vụ - Bảng kê 01 đối tượng dịch vụ . - Gói cận lâm sàng đối tượng dịch vụ. - Đăng ký khám bệnh đối tượng BHYT phụ thu. - Phiếu chỉ định cận lâm sàng đối tượng BHYT phụ thu, vượt đồng chi trả. - Bảng kê 01 đối tượng BHYT.

- Khám 2 chuyên khoa đối tượng BHYT.
- Gói cận lâm sàng đối tượng BHYT.
- Cho chỉ định lại đối tượng BHYT.
- Bảng kê 01 đối tượng BHYT.
- Tích hợp quy trình thanh toán không dùng tiền mặt vào Phòng lưu.
- Phiếu tạm ứng/ phiếu thu.
- Bảng kê 01 đối tượng BHYT.
- Tích hợp quy trình thanh toán không dùng tiền mặt vào Bệnh án Ngoại Trú.
- Phiếu tạm ứng/phiếu thu.
- Bảng kê 02 đối tượng BHYT.
- Tích hợp quy trình thanh toán không dùng tiền mặt Nội Trú.
- Phiếu tạm ứng/ phiếu thu
- Bảng kê 02 đối tượng BHYT.
- Bảng kê 02 đối tượng dịch vụ.
- Quản lý lưu trữ nhật ký thanh toán đối soát online cuối ngày tự động hôm sau qua API

40. Kết nối được với các phần mềm của Bộ Y tế (quản lý bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng, Đề án 06) và chia sẻ dữ liệu được với cơ sở dữ liệu của tỉnh.

- Liên thông dữ liệu tiêm chủng, dữ liệu khám chữa bệnh HIS với hệ thống “Hồ sơ sức khỏe điện tử” theo công văn 2923/SYT-VP sở y tế ngày 20/10/2022
- Hỗ trợ liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe lái xe phục vụ Đề án 06.
- Liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe lên cổng <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn/> theo công văn 7586:/BYT-KCB ngày 30/12/2022 BYT
- Liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử theo công văn số 507:/BHXH-CNTT ngày 27/02/2023 BHXH Việt Nam

3. Hình thức đấu thầu: Đấu thầu trên hệ thống mạng Quốc gia.

4. Thời gian báo giá từ ngày 28/02/2024 đến 16 giờ 00 ngày 12/03/2024

5. Thời gian tiếp nhận báo giá: từ ngày 28/02/2024 đến 16 giờ 00 ngày 12/03/2024 trong giờ hành chính (Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 00 phút).

Địa điểm tiếp nhận: Phòng Tài chính - Kế toán tại Bệnh viện huyện Nhà Bè.

Địa chỉ: 281A Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

Ghi chú: Bệnh viện huyện Nhà Bè chỉ nhận báo giá có đóng dấu đỏ của công ty (bản gốc) qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp. Không nhận báo giá qua mail hoặc trên Website của bệnh viện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Bs. CKII Nguyễn Hữu Thơ